

Bản án số: 27/2017/HNGĐ-ST
Ngày 15 tháng 9 năm 2017
(V/v Tranh chấp Hôn nhân gia đình)

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN UH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thiện

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hạ Tuấn

Ông Đặng Viết Côi

- Thư ký phiên tòa: Bà Tường Thị Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện UH, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện UH tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Khuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện UH xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 208/2017/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2017 về Tranh chấp Hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1992 (*có mặt*)

Nguyên quán: xã HX, huyện HH, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ĐKKHKT: Thôn CT, xã KĐ, huyện UH, Hà Nội.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn H1**, sinh năm 1988 (*có mặt*)

Nguyên quán và nơi ĐKKHKT: Thôn CT, xã KĐ, huyện UH, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn ly hôn và bản tự khai, biên bản hòa giải chị Nguyễn Thị H là nguyên đơn trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn H1 tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã KĐ ngày 06/6/2013. Vợ chồng chung sống với nhau được 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình hai vợ chồng không hợp nhau, hai vợ chồng không thể hòa hợp được trong cuộc sống, anh H1 là người vô trách nhiệm với vợ con. Khi con chị được 09 tháng cả hai mẹ con chị đều ốm chị có bảo anh H1 nghỉ làm ở nhà thì anh chỉ ở nhà buổi sáng, anh thấy chị vẫn dậy làm được mấy việc gia đình nên anh lại đi làm, chị thấy vậy có gọi điện bảo anh là chị về ngoại để mẹ đẻ chăm sóc khỏi ốm rồi quay về thì anh H1 có nói “*ở luôn đấy đi khỏi phải về*”. Công việc của chị hay phải đi làm về muộn thì anh H1 và mẹ chồng chị cũng cần năn. Anh H1 không thông cảm cho chị, bất cứ chuyện gì anh cũng nghe lời mẹ anh. Vợ chồng chị gần như không có ngày nào là không có cãi vã, không khí gia đình căng thẳng, mâu thuẫn vợ chồng trở nên gay gắt hơn vào

ngày 08/9/2016 khi chị đi làm về có xích mích lời qua tiếng lại với anh H1, anh H1 có tát chị mấy cái và đuổi chị ra khỏi nhà. Chị bỏ đi khỏi nhà anh H1 từ đó cho đến nay vợ chồng anh chị đã sống ly thân được 01 năm, không ai quan tâm đến ai. Nay chị nhận thấy chị không thể tiếp tục cuộc sống căng thẳng như vậy, không thể tiếp tục chung sống với người chồng như anh H1 nên chị cương quyết xin được ly hôn với anh H1.

Về con chung: chị và anh H1 có 01 con chung là Nguyễn Ngọc T - sinh ngày 11/9/2013. Hiện nay, cháu đang ở với bà ngoại. Sau khi ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi con, không yêu cầu anh H1 phải cấp dưỡng nuôi con cho chị.

Về tài sản chung, công nợ chung: vợ chồng anh chị không có gì, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hòa giải anh Nguyễn Văn H1 là bị đơn trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị H tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã KĐ ngày 06/6/2013. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng nên chị H đã bỏ đi khỏi nhà anh được 01 năm nay, hai vợ chồng anh chị cũng ly thân từ đó cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nhiều lần anh có đến chỗ vợ ở nói chuyện bảo chị về nhưng chị H cương quyết không về. Nay chị H có đơn xin ly hôn anh quan điểm anh ban đầu không đồng ý ly hôn vì anh nghĩ thương con anh còn nhỏ. Tuy nhiên, sau đó anh nhận thấy chị H cương quyết muốn ly hôn anh, anh níu kéo không được nên cũng đồng ý ly hôn.

Về con chung: anh và chị H có 01 con chung như chị H trình bày là đúng. Sau khi ly hôn anh có nguyện vọng được nuôi con, không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ chung: vợ chồng anh chị không có gì, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị H anh H1 vẫn giữ nguyên ý kiến như trên và đều không xuất trình thêm tài liệu chứng cứ nào khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện UH có quan điểm: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thực hiện đầy đủ các quy định về tố tụng dân sự như tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho các đương sự, tạo điều kiện cho họ được trình bày quan điểm, tiến hành hòa giải theo đúng quy định. Hội đồng tiến hành xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án: đề nghị Tòa giải quyết ghi nhận chị H anh H1 thuận tình ly hôn; xử giao con chung Nguyễn Ngọc T - sinh ngày 11/9/2013 cho chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; chị H không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng của anh H1 cho đến khi có yêu cầu hoặc thay đổi mới; chị H phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đ-ợc thẩm tra tại phiên Toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, ý kiến của các đ-ơng sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị H làm đơn ly hôn theo đúng quy định của pháp luật. Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình, Tòa án nhân dân huyện

UH tiên hành thụ lý, giải quyết theo đúng thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn H1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã KĐ ngày 06/6/2013 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống giữa hai vợ chồng và có mâu thuẫn giữa chị H với mẹ chồng. Hai vợ chồng đã sống ly thân, không ai quan tâm đến ai đến nay là 01 năm. Vì vậy, chị H cương quyết xin ly hôn anh H1, anh cho rằng mâu thuẫn của vợ chồng anh chủ yếu do hai vợ chồng không hiểu, không tôn trọng nhau. Hiện tại hai vợ chồng chị sống ly thân không ai quan tâm đến ai; chị H cương quyết xin ly hôn, anh H1 đồng ý ly hôn. Do đó Hội đồng xét xử, xử ghi nhận việc thuận tình ly hôn của chị H với anh H1 là phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn H1 đều xác nhận có 01 con chung là Nguyễn Ngọc T - sinh ngày 11/9/2013, hiện cháu T đang ở với chị H tại nhà bà ngoại trên Hòa Bình.

Chị H và anh H1 đều có nguyện vọng xin được nuôi con chung. Xét thấy, cháu T đang ở ổn định môi trường sống, hơn nữa cháu T còn nhỏ. Theo biên bản xác minh ngày 07 tháng 7 năm 2017 chính quyền Thôn và UBND xã KĐ cung cấp, gia đình anh H1 rất khó khăn, bố đẻ anh H1 đã chết, mẹ đẻ hiện đã già yếu, bản thân anh H1 không có nghề nghiệp ổn định, anh H1 làm công việc thợ điện nước làm tự do, nên đề nghị Tòa xem xét đến quyền và lợi ích của con chung anh H1 và chị H, nếu hai anh chị ly hôn thì nên giao con chung cho chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc; căn cứ vào quyền lợi mọi mặt và cuộc sống hiện tại của cháu Nguyễn Ngọc T, để tránh bị thay đổi, môi trường cuộc sống hiện tại của trẻ em sau ly hôn, vậy cần giao con chung cho chị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là hoàn toàn phù hợp với khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Chị H không yêu cầu anh H1 phải cấp dưỡng tiền nuôi con, nên tạm hoãn tiền cấp dưỡng nuôi con đối với anh H1 cho đến khi có yêu cầu đề nghị mới hoặc có sự thay đổi khác. Anh H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở là phù hợp với quy định tại Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản và công nợ chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn H1 đều không yêu cầu đề nghị Tòa giải quyết.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị H phải nộp án phí và các đương sự đều có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 55; khoản 2 Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình (năm 2014); khoản 4 Điều 147, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Xử:

1. Ghi nhận chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn H1 thuận tình ly hôn.

2. Sau ly hôn giao con chung là Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 11/9/2013 cho chị Nguyễn Thị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; tạm hoãn tiền cấp dưỡng nuôi con đối với anh Nguyễn Văn H1 cho đến khi có yêu cầu, đề nghị mới hoặc có sự thay đổi khác. Anh H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0008327 ngày 01 tháng 8 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện UH, thành phố Hà Nội.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện ☐ng Hoà;
- Chi cục THADS huyện ☐ng Hoà;
- UBND xã Kim Đường;
- Các đ-ơng sự;
- L- u h/s; v/p./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Thiện